

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN
V/v báo cáo kết quả chuyển đổi
cơ cấu cây trồng trên đất trồng
lúa giai đoạn 2016-2020 và lập
kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây
trồng giai đoạn 2021-2025, định
hướng đến năm 2030.

Quảng Xương, ngày tháng 5 năm 2020

Kính gửi: Chủ tịch UBND 26 xã, thị trấn.

Thực hiện công văn số 1737/SNN&PTNT-TT&BVTV ngày 12/5/2020 của Sở Nông nghiệp&PTNT tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2016-2020 và lập kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. Để có cơ sở tổng, hợp báo cáo Sở nông nghiệp & PTNT Thanh Hóa. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo một số nội dung sau đây:

1. Báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2016-2020, đánh giá thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo nội dung đề cương báo cáo tại phụ lục 1 kèm theo.

2. Đăng ký kế hoạch diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 theo phụ lục 2 kèm theo.

Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa cần đảm bảo nguyên tắc: theo định hướng thị trường, ưu tiên chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả, vùng không chủ động tưới tiêu, thường xuyên thiếu nước, gợn vùng, tập trung; đảm bảo thiết chế hạ tầng phục vụ chuyển đổi, có sự đồng thuận của người dân; không làm biến dạng mặt bằng, không gây ô nhiễm môi trường, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi phục vụ trồng lúa và vẫn thống kê là đất trồng lúa. Báo cáo gửi về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp & PTNT) trước ngày **19/5/2020**, bản mềm qua email: phongnongnghiepquangxuong@gmail.com/.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- Phòng NN&PTNT(T/h);
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Dự

Phụ lục 1: Đề cương báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2016-2020

(Kèm theo Công văn số /UBND-NN, ngày tháng 5 năm 2020)

1. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa

1.1. Về phổ biến, hướng dẫn thực hiện các VBQPPL thuộc lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

1.2. Về xây dựng, ban hành các văn bản quản lý thuộc lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa phương: (Quyết định, công văn, hướng dẫn, ...).

1.3. Về công tác xây dựng Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (huyện, xã).

1.4. Về công tác thực hiện thủ tục đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương (có thực hiện theo đúng quy định không).

1.5. Về công tác thanh tra, kiểm tra việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương (thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra, số vụ vi phạm, kết quả xử lý vi phạm, ...).

1.6. Về công tác báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

2. Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2016-2020

2.1. Chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm (đánh giá tổng diện tích chuyển đổi, diện tích chuyển đổi theo từng năm, diện tích từng loại cây trồng trên đất chuyển đổi theo từng năm; hiệu quả kinh tế của các mô hình chuyển đổi).

2.2. Chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây lâu năm (đánh giá tổng diện tích chuyển đổi, diện tích chuyển đổi theo từng năm, loại cây trồng trên đất chuyển đổi theo từng năm; hiệu quả kinh tế của các mô hình chuyển đổi).

2.3. Chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản cây hàng năm (đánh giá tổng diện tích chuyển đổi, diện tích chuyển đổi theo từng năm, loại hình chuyển đổi theo từng năm; hiệu quả kinh tế của các mô hình chuyển đổi).

3. Hiệu quả kinh tế của các cây trồng trên đất trồng lúa chuyển đổi: Lợi nhuận của các loại cây trồng (triệu đồng/ha/năm), so sánh với hiệu quả sản xuất lúa trên cùng chân đất.

4. Ý kiến của địa phương về các loại hình chuyển đổi, đề xuất kiến nghị
- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

- Kiến nghị đề xuất về những vướng mắc khi thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa ở địa phương.

Phụ lục 2: Đăng ký kế hoạch diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

(Kèm theo Công văn số /UBND-NN, ngày tháng 5 năm 2020)

Biểu 1. Kế hoạch diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 phân theo loại đất và nhóm cây trồng.

STT	Chỉ tiêu	Diện tích (ha)		
		Tổng	Đất 2 vụ lúa	Đất 1 vụ lúa
I	Hiện trạng đất trồng lúa đến năm 2020 của địa phương			
II	Nhu cầu chuyển đổi đất trồng lúa			
1	<i>Chuyển sang trồng cây hàng năm</i>			
1.2	Năm 2021			
1.2	Năm 2022			
1.3	Năm 2023			
1.4	Năm 2024			
1.5	Năm 2025			
1.6	Định hướng đến 2030			
2	<i>Chuyển sang trồng cây lâu năm</i>			
2.1	Năm 2021			
2.2	Năm 2022			
2.3	Năm 2023			
2.4	Năm 2024			
2.5	Năm 2025			
2.6	Định hướng đến 2030			
3	<i>Chuyển sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản</i>			
3.1	Năm 2021			
3.2	Năm 2022			
3.3	Năm 2023			
3.4	Năm 2024			
3.5	Năm 2025			
3.6	Định hướng đến 2030			

Biểu 2. Kế hoạch diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 phân theo loại cây trồng trên đất chuyển đổi

STT	Chỉ tiêu	Diện tích cây trồng trên đất lúa chuyển đổi (ha)					
		2021	2022	2023	2024	2025	2030
I	Chuyển sang trồng cây hàng năm						
1	Ngô						
2	lạc						
3	Ớt						
...	...						
II	Chuyển sang trồng cây lâu năm						
1	Cam						
2	Bưởi						
3	Ổi						
...	...						
III	Chuyển sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản						
1	Lúa - cá						
2	...						
3	...						